

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ T15XDCB

TÊN HỌC PHẦN: TRẮC ĐỊA

HỌC KỲ 2

MÃ HỌC PHẦN: CIE - 260

TÍN CHỈ 2

Ngày thi: 12/12/2010

LẦN THI 1

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
1	152221973	BÙI TẤN KHANH	T15XDCB	8			5		6			7	6.7	Saũ pháp Baý		
2	152221974	PHẠM HOÀNG VŨ	T15XDCB	2			5		3			7	5.4	Nàm pháp Bấu		
3	152221975	BÙI ĐỨC THUẬN	T15XDCB	10			5		5			5	5.8	Nàm pháp Tầm		
4	152221976	ĐÀO THẾ HOÀNG	T15XDCB	8			6		3			7	6.4	Saũ pháp Bấu		
5	152221977	TRẦN QUANG TRÍ	T15XDCB	4			4		4			7	5.7	Nàm pháp Baý		
6	152221979	LÊ VĂN CHUNG	T15XDCB	5			4		4			6	5.3	Nàm pháp Ba		
7	152221980	HOÀNG QUỐC HỮU	T15XDCB	8			5		4			6	5.9	Nàm pháp Chèn		
8	152221984	LÊ VĂN LONG	T15XDCB	10			5		4			7	6.7	Saũ pháp Baý		
9	152221985	TRẦN ANH NGỌC	T15XDCB	8			6		5			7	6.7	Saũ pháp Baý		
10	152221987	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	T15XDCB	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
11	152221989	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	T15XDCB	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
12	152221990	HOÀNG NGỌC QUÝ	T15XDCB	8			5		3			6	5.7	Nàm pháp Baý		
13	152221992	TÔ QUỐC TÙNG	T15XDCB	4			5		6			7	6.1	Saũ pháp Mấu		
14	152221993	ĐỖ VĂN ĐỆ	T15XDCB	8			8		7			6	6.8	Saũ pháp Tầm		
15	152221994	NGUYỄN VINH TOÀN	T15XDCB	3			5		5			7	5.8	Nàm pháp Tầm		
16	152221995	TRƯƠNG THANH LÂM	T15XDCB	10			6		6			8	7.7	Baý pháp Baý		
17	152221996	CAO XUÂN QUÝ	T15XDCB	8			5		7			7	6.9	Saũ pháp Chèn		
18	152221997	TRẦN PHƯỚC QUY	T15XDCB	10			6		7			7	7.3	Baý pháp Ba		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	16	89%	
2	Số sinh viên nợ	2	11%	
TỔNG CỘNG :		18	100%	

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2010

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú